

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST
Ngày 20-02-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Văn Thi
- Bà Hoài Thị Hà Khuyên

- **Thư ký phiên toà:** Bà Đinh Thị Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 228/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thị H; nơi thường trú: Thôn T, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; địa chỉ: Thôn ..., xã G, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Đồng Văn V; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Đoàn Thị H trình bày:

Chị và anh Đồng Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2018. Sau kết hôn, hai bên sinh sống tại xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được thời gian đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh V không chịu làm ăn, cuộc sống không có hạnh phúc. Do mâu thuẫn nghiêm trọng, hai bên đã sống ly thân mỗi người một nơi từ năm 2020 đến nay, không còn quan tâm và có trách nhiệm đến nhau. Tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn kéo dài không khắc phục được, hôn nhân không có hạnh phúc. Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đồng Văn V.

Về con chung: Chị và anh Đồng Văn V có 01 con chung Đồng Thị Thu Ng, sinh ngày 09/10/2018. Từ khi hai bên sống ly thân con chung do chị nuôi dưỡng, ly hôn đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng sau ly hôn. Hiện tại chị làm công nhân có đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị và anh Đồng Văn V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tố tụng và tại phiên tòa anh Đồng Văn V trình bày:

Anh V xác định lời trình bày của chị H về điều kiện kết hôn và quá trình chung sống giữa anh và chị H là đúng. Tuy nhiên mâu thuẫn vợ chồng là do anh bị bệnh, từ năm 2020 cho đến nay hai bên sống ly thân không còn quan tâm đến nhau. Việc chị H xin ly hôn, anh đồng ý thuận tình ly hôn với chị H với điều kiện sau khi chị H kết hôn với người khác phải giao lại con chung cho anh nuôi dưỡng. Hiện tại mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục đoàn tụ được.

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung họ tên, ngày tháng năm sinh chị H trình bày là đúng. Anh không có tranh chấp gì với chị H về việc nuôi con chung sau ly hôn, đề nghị Tòa án giao con chung cho chị H nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Anh và chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vi phạm một phần quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 28, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự: Xử lý cho chị Đoàn Thị H được ly hôn anh Đồng Văn V. Về con chung: Giao con chung Đồng Thị Thu Ng, sinh ngày 09/10/2018 cho chị Đoàn Thị H nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18

tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Đoàn Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Đồng Văn V có địa chỉ: Xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập đã có đủ cơ sở xác định lời khai của chị H và anh V về thời gian kết hôn, quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện hai bên va chạm bất hòa, sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Quá trình giải quyết vụ án, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc đề nghị Tòa án giải quyết cho hai bên ly hôn. Còn anh V đồng ý ly hôn với chị H với điều kiện khi nào chị H kết hôn với người khác phải giao con lại cho anh nuôi dưỡng. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị Đoàn Thị H và anh Đồng Văn V đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn. Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Đoàn Thị H được ly hôn anh Đồng Văn V.

[3] Về con chung: Chị H và anh V có 01 con chung Đồng Thị Thu Ng, sinh ngày 09/10/2018. Việc nuôi dưỡng con chung là quyền đồng thời là nghĩa vụ của cha mẹ. Quá trình giải quyết vụ án, chị H anh V có quan điểm thống nhất chị H nuôi con chung Đồng Thị Thu Ng sau ly hôn, về cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp, Tòa án thu thập. Xét quan điểm của chị H và anh V là tự nguyện, giao con chung cho chị H nuôi dưỡng sau ly hôn.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Chị H và anh V không yêu cầu giải quyết. Hội đồng xét xử tạm thời không giải quyết, thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

[5] Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị H và anh Đồng Văn V không yêu cầu. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết, sau này các bên có tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung Tòa án giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[6] Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Đoàn Thị H và anh Đồng Văn V có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ vào Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị H được ly hôn anh Đồng Văn V.
2. Về con chung: Giao con chung Đồng Thị Thu Ng, sinh ngày 09/10/2018 cho chị Đoàn Thị H nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn: Không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn chị H đã nộp (biên lai thu tiền số 0004347 ngày 05/12/2022) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Đoàn Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Đoàn Thị H và anh Đồng Văn V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã G (ĐKKH số 43/2018);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thi

Đỗ Văn Thư

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã Đại Bản (ĐKKH số 78/2008, ngày 10/6/2008);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lợi

Đỗ Văn Thư

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự An Dương;
- UBND xã An Đồng (Nơi ĐKKH);
- Đường sự;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương